ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 3677/QĐ-ĐHBK	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hỗ trợ công bố công trình khoa học công nghệ uy tín

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 767/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 12/9/2006 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Bách Khoa và Quyết định số 803/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 16/7/2009 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều 15, Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Bách Khoa;

Căn cứ Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 193/QĐ-ĐHQG-KHCN ngày 22 tháng 3 năm 2012 của Đại học Quốc gia về việc ban hành Quy định về tổ chức thực hiện và quản lý đề tài khoa học và công nghệ trong ĐHQG-HCM;

Căn cứ Quyết định số 1995/QĐ-ĐHBK-TCHC ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Trường Đại học Bách khoa về việc ban hành Quy chế quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ tại Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hỗ trợ công bố công trình khoa học công nghệ uy tín của Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/12/2020.

Điều 3. Các Ông/Bà Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, phòng Kế hoạch – Tài chính, phòng Khoa học Công nghệ và Dự án, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Như Điều 3; - ĐHQG-HCM (để báo cáo); - Ban Giám hiệu (để chỉ đạo); - Lưu: VT, TCHC, KHCN&DA.	**HIỆU TRƯỞNG** TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA **Mai Thanh Phong**

ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ
HỖ TRỢ CÔNG BỐ CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ UY TÍN

(Kèm theo Quyết định số ..3677.../QĐ-ĐHBK ngày 31/12/2020)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho các viên chức, giảng viên, nghiên cứu viên, kỹ sư phục vụ giảng dạy, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên đang công tác và học tập tại Trường Đại học Bách khoa (ĐHBK), ĐHQG-HCM cũng như các viên chức, giảng viên, nghiên cứu viên, kỹ sư của Trường đang được cử đi học ở nước ngoài. Sau đây gọi tắt là thành viên của Trường ĐHBK, ĐHQG-HCM.

2. Các đối tượng được nhận hỗ trợ là tác giả đứng đầu/tác giả liên hệ (tác giả chính), đồng tác giả của công trình khoa học công nghệ đã được công bố.

3. Các công trình khoa học công nghệ được hỗ trợ theo Quy chế này bao gồm:

- Các sản phẩm khoa học được công bố trên các tạp chí, hội nghị khoa học quốc tế có uy tín theo danh mục đề cử từ các đơn vị và cơ sở dữ liệu quốc tế được cập nhật hàng năm;

- Các văn bằng sở hữu trí tuệ do các cơ quan, tổ chức như USPTO, WIPO, NOIP hoặc tương đương cấp bằng bảo hộ.

4. Các công trình khoa học tham gia nhận hỗ trợ phải được công bố (bản in hoặc online), nhận bằng trong khoảng thời gian quy định của năm.

5. Hỗ trợ này áp dụng cho các công trình là sản phẩm của quá trình nghiên cứu nhưng không nhận được hỗ trợ kinh phí (trong phần lời cảm ơn không cảm ơn một đề tài hoặc nguồn kinh phí nào khác) hoặc các công trình là sản phẩm vượt trội so với các sản phẩm đăng ký của đề tài/dự án đã được hỗ trợ kinh phí (lời cám ơn vẫn thể hiện đề tài đã được cấp kinh phí).

Điều 2. Điều kiện được nhận hỗ trợ công bố

1. Tác giả hoặc nhóm tác giả của các công trình được nhận hỗ trợ cần thực hiện đúng các quy chế về chuẩn hóa thông tin trong công bố khoa học của Trường ĐHBK, ĐHQG-HCM theo quy định tại Khoản III của Phụ lục đính kèm.

2. Các công trình được nhận hỗ trợ là sản phẩm khoa học phải được công bố trên các tạp chí/hội nghị khoa học quốc tế uy tín trong khoảng thời gian quy định tại Khoản 4, Điều 1 và Phụ lục đính kèm của Quy chế này.

3. Các công trình được nhận hỗ trợ là sở hữu trí tuệ thì chủ đơn hoặc đồng chủ đơn phải là Trường ĐHBK, ĐHQG-HCM và bằng sở hữu trí tuệ phải được cấp trong thời gian quy định tại Khoản 4, Điều 1 của Quy chế này.

4. Tại thời điểm tham gia nhận hỗ trợ, các tác giả của công trình công bố cần có sự đồng thuận trong quyền tác giả và không có khiếu kiện, tố cáo về nội dung và đóng góp cho công trình.

Chương II
TIÊU CHUẨN VÀ ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ

Điều 3. Quy định chung về tiêu chuẩn và định mức hỗ trợ

1. Tùy thuộc chất lượng công trình công bố, Nhà trường sẽ quyết định mức kinh phí hỗ trợ và công bố vào thời điểm có dự toán kinh phí hằng năm.

2. Định mức hỗ trợ áp dụng cho tác giả chính (tác giả đứng đầu/tác giả liên hệ) hoặc đồng tác giả thuộc Trường ĐHBK, ĐHQG-HCM được xác định bằng trọng số được quy định như trong Phụ lục.

4. Đối với các công trình là sản phẩm vượt trội so với sản phẩm đăng ký của đề tài/ dự án sẽ hưởng mức hỗ trợ theo quyết định của Hội đồng đánh giá.

Điều 4. Mức hỗ trợ cho các công trình là các bài báo khoa học được xuất bản và công bố trên các ấn phẩm khoa học có uy tín

Nhóm	Lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật công nghệ	Lĩnh vực khoa học xã hội, kinh tế-luật	Mức thưởng
I	Công trình công bố trên các tạp chí khoa học thuộc TOP 20 tạp chí hàng đầu được phân loại theo nhóm lĩnh vực, ngành/chuyên ngành của Scimago[1] hoặc Hội nghị có số trích dẫn H-Index[2] tương đương	Công trình công bố trên các tạp chí khoa học được SCImago xếp hạng Q1/ ABS[3] bậc 4/ ABDC[14] hạng A*	Tối đa 100%
II	Công trình công bố trên các tạp chí khoa học được Scimago xếp hạng Q1 hoặc đăng trên kỷ yếu Hội nghị quốc tế thuộc CORE A[5] (đối với lĩnh vực CNTT)	Công trình công bố trên các tạp chí khoa học được SCImago xếp hạng Q2/ ABS bậc 3/ ABDC hạng A	Tối đa 90%
III	Công trình công bố trên các tạp chí khoa học được Scimago xếp hạng Q2 hoặc đăng trên kỷ yếu Hội nghị quốc tế thuộc CORE B (đối với lĩnh vực CNTT)	Công trình công bố trên các tạp chí khoa học được SCImago xếp hạng Q3/ ABS bậc 2/ ABDC hạng B	Tối đa 70%
IV	Công trình công bố trên các tạp chí khoa học được Scimago xếp hạng Q3, Q4 hoặc đăng trên kỷ yếu Hội nghị quốc tế thuộc CORE C (đối với lĩnh vực CNTT)	Công trình công bố trên các tạp chí khoa học được SCImago xếp hạng Q4/ ABS bậc 1/ ABDC hạng C	Tối đa 50%
V	Công trình công bố trên các Book series, Conference series; Hội nghị thuộc Scopus, IEEE, ACM, Springer và hội nghị quốc tế uy tín do Khoa cung cấp	Công trình công bố trên các hội nghị quốc tế uy tín do Khoa cung cấp	Tối đa 30%

---

[1] Xếp hạng tạp chí theo Q được tra cứu thông qua SCImago: https://www.scimagojr.com/journalrank.php
[2] Số trích dẫn H-Index có thể được tra cứu tại: https://scholar.google.com/citations?view_op=top_venues&hl=en
[3] Xếp hạng tạp chí theo ABS được tra cứu tại: http://scholarsindex.com/scholars
[4] Xếp hạng tạp chí theo ABDC được tra cứu tại: https://abdc.edu.au/research/abdc-journal-list/
[5] Xếp hạng hội nghị theo CORE http://portal.core.edu.au/conf-ranks hoặc http://www.conferenceranks.com/

Điều 5. Mức hỗ trợ cho các công trình khoa học là sở hữu trí tuệ

Tác giả hoặc nhóm tác giả thuộc Trường ĐHBK có công trình khoa học là các bằng sở hữu trí tuệ sẽ được hỗ trợ kinh phí.

STT	Nội dung	Mức thưởng
1	Công trình được Cơ quan Sáng chế và Nhãn hiệu Hoa Kỳ (USPTO) cấp văn bằng bảo hộ Sáng chế, Thiết kế bố trí mạch bán dẫn	Tối đa 100%
2	Công trình được Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới (WIPO) cấp văn bằng bảo hộ Sáng chế, Thiết kế bố trí mạch bán dẫn	Tối đa 90%
3	Công trình được Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam (NOIP) cấp văn bằng bảo hộ Sáng chế	Tối đa 80%
4	Công trình được Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam (NOIP) cấp văn bằng bảo hộ Giải pháp hữu ích, Thiết kế bố trí mạch bán dẫn	Tối đa 70%

Chương III
QUY TRÌNH THỰC HIỆN

Điều 6. Quy trình

1. Quy trình đánh giá danh mục công trình các công bố nhận hỗ trợ sẽ do Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án chịu trách nhiệm triển khai. Từ ngày 10 đến 15 tháng 11 hàng năm, Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án sẽ lập danh sách các công trình khoa học dự kiến đánh giá để hỗ trợ và gửi đến các đơn vị/cá nhân có liên quan.

2. Từ ngày 15 đến 20 tháng 11 hàng năm Quý Thầy/Cô kiểm tra và bổ sung danh sách các công trình khoa học dự kiến tham gia nhận hỗ trợ.

3. Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án tổng hợp danh sách và trình Hội đồng đánh giá của nhà Trường xem xét.

4. Hội đồng đánh giá của nhà Trường có trách nhiệm đánh giá mức độ hợp lệ cho các công trình sẽ nhận hỗ trợ theo tiêu chuẩn được nêu tại các Điều 4 và 5 của Quy chế này.

5. Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án tổng hợp kết quả làm việc của Hội đồng đánh giá và trình Hiệu Trưởng phê duyệt danh sách các tác giả, công trình được nhận hỗ trợ và mức hỗ trợ tương ứng.

6. Căn cứ vào Biên bản cuộc họp của Hội đồng đánh giá và Tờ trình của Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án, Hiệu Trưởng phê duyệt và quyết định danh sách các tác giả, công trình được nhận hỗ trợ và mức hỗ trợ tương ứng.

7. Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tài chính chuyển kết quả đánh giá và phê duyệt đến các Khoa/Phòng/Ban có liên quan để tiến hành thực hiện các hỗ trợ.

8. Hồ sơ hỗ trợ các công trình công bố được lưu tại Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án và Phòng Kế hoạch - Tài chính.

9. Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án công khai kết quả nhận hỗ trợ công bố hàng năm trên trang web của Trường.

Chương IV
HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ

Điều 7. Thành lập Hội đồng đánh giá

1. Hiệu Trưởng quyết định thành lập Hội đồng đánh giá các công trình khoa học công nghệ hàng năm.

2. Cơ cấu của Hội đồng đánh giá bao gồm Đại diện Ban Giám hiệu làm Chủ tịch Hội đồng; đại diện Lãnh đạo Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án (01 người) làm Phó Chủ tịch Hội đồng và các chuyên gia am hiểu lĩnh vực chuyên môn của các công trình tham gia hỗ trợ (từ 5-7 người). Trong trường hợp cần thiết Trường có thể mời thêm chuyên gia bên ngoài trường tham gia vào hội đồng đánh giá.

3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng đánh giá:

- Hội đồng chỉ họp khi có ít nhất 2/3 thành viên tham dự và đánh giá mức độ hợp lệ của các công trình.

- Trong một số trường hợp đặc biệt, Hội đồng sẽ xem xét và có quyết định cuối cùng.

Điều 8. Nguồn kinh phí hỗ trợ

Kinh phí để thực hiện hỗ trợ công bố công trình khoa học công nghệ uy tín được chi từ nguồn Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm của Trường ĐHBK, ĐHQG-HCM; Quỹ Khen thưởng; Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ phúc lợi và từ nguồn tài trợ khác.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án có trách nhiệm hướng dẫn quy trình, triển khai thực hiện hỗ trợ công bố công trình khoa học công nghệ uy tín của Trường ĐHBK, ĐHQG-HCM.

2. Trưởng các Phòng Tổ chức - Hành chính, Kế hoạch - Tài chính, các Phòng/Khoa/đơn vị thuộc Trường ĐHBK, ĐHQG-HCM và các cá nhân, tập thể có liên quan trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, các đơn vị, cá nhân báo cáo đề xuất về Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án để tổng hợp, trình Hiệu Trưởng xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn./.

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số …………/QĐ-ĐHBK ngày /12/2020)

I. Các dạng công trình đã được công bố

Trực tuyến (published online), hoặc có thư minh chứng công trình được chấp nhận đăng (tác giả phải bảo đảm tính chính xác khi bài báo xuất bản), hoặc xuất bản trực tuyến hoặc in, phát hành (hard-copy).

II. Quy định về cách ghi tác giả, đơn vị công tác và lời cảm ơn.

1) Author và Affiliation

Author A[1,2,3], Author B[3], Author C[1,2,3]*

[1] Department of DDDD/Laboratory/Center EEEE, Faculty of FFFF (tùy theo quy định của tạp chí), Ho Chi Minh City University of Technology (HCMUT), 268 Ly Thuong Kiet Street, District 10, Ho Chi Minh City, Vietnam

[2] Vietnam National University Ho Chi Minh City, Linh Trung Ward, Thu Duc District, Ho Chi Minh City,Vietnam

[3] University of GGGG (nếu có hợp tác với đơn vị khác ngoài Trường)

*Corresponding author: aaa...@hcmut.edu.vn (sử dụng email Trường. Trong trường hợp tác giả liên hệ không thuộc Trường Đại học Bách khoa, ĐHQG-HCM thì có thể sử dụng email của cơ quan chủ quản)

2) Acknowledgement:

Công trình là sản phẩm vượt trội: ghi theo quy định trong hợp đồng.

Công trình không có tài trợ/hỗ trợ kinh phí: We acknowledge the support of time and facilities from Ho Chi Minh City University of Technology (HCMUT), VNU-HCM for this study.

III. Định mức hỗ trợ

Định mức hỗ trợ được tính như sau:

$$X = 50\% \times \frac{\sum Số\ tác\ giả\ chính\ thuộc\ Trường\ ĐHBK}{\sum Số\ tác\ giả\ chính} +$$

$$50\% \times \frac{\sum Số\ đồng\ tác\ giả\ thuộc\ Trường\ ĐHBK}{\sum Số\ tác\ giả - \sum Số\ tác\ giả\ chính\ thuộc\ Trường\ ĐHBK}$$

Các tác giả trong bài báo bao gồm tác giả chính (tác giả liên hệ hoặc tác giả đứng đầu).

<u>Ví dụ:</u> Nhóm tác giả đăng trên thuộc top 20. Tổng số tác giả là 10 người, trong đó có 02 tác giả chính và 08 đồng tác giả. Xét 4 trường hợp:

Trường hợp 1: 10 tác giả thuộc Trường ĐHBK

$$X = 100\% \text{ mức thưởng}$$

Trường hợp 2: 02 tác giả chính thuộc trường ĐHBK; 08 tác giả thuộc đơn vị khác

$$X = 50\% \times \frac{2}{2} + 50\% \times \frac{0}{10-2} = 50\%$$

Trường hợp 3: 01 tác giả chính thuộc trường ĐHBK; 04 đồng tác giả thuộc Trường ĐHBK; 01 tác giả chính thuộc đơn vị khác; 05 tác giả thuộc đơn vị khác

$$X = 50\% \times \frac{1}{2} + 50\% \times \frac{4}{9} = 72\%$$

Trường hợp 4: 08 đồng tác giả thuộc Trường ĐHBK; 02 tác giả chính thuộc đơn vị khác

$$X = 50\% \times \frac{0}{2} + 50\% \times \frac{8}{10} = 40\%$$